

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày: 26/02/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Liêm.

Ông Đào Văn Tươi.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thành Thật là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa:**
Ông Trần Văn Được – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài H, sinh ngày 02/02/1979 tại: Cà Mau; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khóm 4, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Tr và bà Nguyễn Thị Th; vợ Đốc Thị Tuyết V; con 02 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: 01 lần: Tại bản án số 24/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện N tuyên phạt Nguyễn Hoài H 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2024; Tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 18/10/2022 Nguyễn Hoài H bị Chủ tịch UBND thị trấn R, huyện Ngọc H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 77/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 3.000.000 đồng; Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/11/2024 chuyển tạm giam từ ngày 02/12/2024 đến nay (có mặt).

Bị hại:

- Ông Phạm Hạo N, sinh năm 2011 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Tấn Ngh, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Hoài H:* Ông Trần Hoàng U là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Phạm Hạo N:* Ông Trịnh Thái B là Luật sư cộng tác thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 21/11/2024, bị cáo Nguyễn Hoài H từ nhà ở Khóm 4, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau đi bộ ngang nhà của ông Phạm Tấn Ngh, sinh năm 1982, cư trú Khóm 4, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau (nhà của H và ông Ngh gần nhau). Lúc này, bị cáo H phát hiện con ông Ngh là Phạm Hạo N, sinh ngày 13/12/2011 đang nằm trên võng ngủ ở trong nhà trước, N để 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A12, màu đen, màn hình cảm ứng (bên trong điện thoại có 01 sim số 0912326277) trên vách nhà được xây tường cao 60cm (cấp bên võng) nên bị cáo H nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại trên để sử dụng.

Để thực hiện hành vi chiếm đoạt điện thoại trên, bị cáo H quan sát xung quanh không có ai nên bị cáo H từ ngoài lộ đi vào nhà ông Ngh đến vị trí để điện thoại rồi dùng tay trái lấy điện thoại bỏ vào túi quần bên trái (bị cáo H mặc quần sọt Jean, có túi). Sau khi chiếm đoạt được điện thoại bỏ vào túi quần, bị cáo H đi về nhà và lấy điện thoại vừa trộm được tắt nguồn, tháo sim điện thoại ra rồi bỏ vào bọc đen có sẵn trong nhà vệ sinh phía sau nhà cất giấu. Khoảng 02 ngày sau (ngày 23/11/2024), bị cáo H thấy tình hình nhà của ông Ngh không ai nói gì về việc mất điện thoại nên bị cáo H mới lấy điện thoại ra và mở nguồn để sử dụng.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 25/11/2024, ông Ngh lấy điện thoại khác điện thoại vào số điện thoại 0912326277 đã bị mất và đồng thời đi vào nhà của bị cáo H, đi đến phòng ngủ trong nhà của bị cáo H, ông Ngh nhìn qua khe cửa phát hiện bị cáo H đang sử dụng điện thoại của con ông bị mất nên kêu bị cáo H mở cửa ra, bị cáo H mở cửa ra thì ông Ngh giữ lấy điện thoại rồi đi đến Công an thị trấn R, huyện N trình báo vụ việc. Công an thị trấn R lập biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, đồng thời tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A12, số Seri R58NC1J6P5K, màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa đã qua sử dụng và 01 sim điện thoại số 0912.326.277.

Tại kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐ ngày 28/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen, số seri R58NC1J6P5K và 01 ốp lưng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, bằng nhựa, dạng ốp trong (đã qua sử dụng) có giá 2.560.000 đồng.

- 01 sim Vinaphone số thuê bao 0912326277 (đã qua sử dụng) có giá 25.000 đồng.

Tổng giá trị là 2.585.000 đồng.

Tại phiên tòa: Đối với Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 14/01/2025 và đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã trả cho bị hại, bị hại không yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

Ý kiến của người bào chữa: Thống nhất với Viện kiểm sát về tội danh, nhưng do bị cáo đã ăn năn, hối cải, phạm tội gây ra thiệt hại không lớn; bị cáo là lao động chính, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Hoài H: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại: Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu, về trách nhiệm hình sự bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Phạm Hạo N và ông Phạm Tấn Ngh vắng mặt nên không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, tỉnh Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hoài H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ căn cứ để khẳng định:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 21/11/2024 tại Khóm 4, thị trấn R, huyện N bị cáo Nguyễn Hoài H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Phạm Hạo N gồm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen, số seri R58NC1J6P5K; 01 ốp lưng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, bằng nhựa, dạng ốp trong (đã qua sử dụng) và 01 sim Vinaphone số thuê bao 0912326277 của ông Phạm Hạo N có giá trị là 2.585.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoài H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của ông Phạm Hạo N được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết rõ tài sản của người khác quản lý không ai có quyền chiếm đoạt một cách trái pháp luật nhưng với mong muốn có điện thoại để sử dụng cá nhân nên bị cáo H đã lợi dụng sự sơ hở của người quản lý tài sản và thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Với hành vi nêu trên, bị cáo Nguyễn Hoài H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về mọi hậu quả do mình gây ra. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Hoài H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét bị cáo Nguyễn Hoài H là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên đây thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong công tác phòng chống tội phạm tại địa phương cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định giúp bị cáo có điều kiện được giáo dục trở thành người sống có ích hơn cho xã hội. Do đó đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa về hình phạt là phù hợp được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt bị hại đã nhận lại và không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Hoài H phải chịu 200.000 đồng.

[7] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/11/2024, về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Hoài H phải chịu 200.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện N;
- CQĐT huyện N;
- Cơ quan THAHS huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mỹ Phương